

Số: 341.1CV-CIC.....An Giang, ngày 29 tháng 08 năm 2025

V/v: Giải trình Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất 6 tháng đầu năm 2025 đã được soát xét so với cùng kỳ năm 2024

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM**

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019,

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán.

Tại điều 14, điểm 4. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính tổ chức niêm yết cổ phiếu, công ty đại chúng quy mô lớn phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;

b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;

c) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.

Công ty Cổ phần Tập đoàn CIC xin giải trình về kết quả kinh doanh của báo cáo riêng, báo cáo hợp nhất 6 tháng đầu năm 2025 đã được soát xét, lợi nhuận biến động hơn 10% trở lên so với cùng kỳ năm 2024:

Tóm tắt BCTC riêng 6 tháng 2025 đã được soát xét so với cùng kỳ năm 2024

STT	Diễn giải	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2025	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3=(1-2)	4=3/2
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	248.066.633.854	483.514.467.593	- 235.447.833.739	- 49%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	7.394.761.563	3.002.491.142	4.392.270.421	146%
3	Giá vốn hàng bán	151.767.141.555	341.974.659.894	- 190.207.518.339	- 56%
4	Chi phí tài chính	12.936.646.667	13.633.715.879	- 697.069.212	- 5%
5	Chi phí bán hàng	6.552.033.436	7.786.141.939	- 1.234.108.503	- 16%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	27.255.759.373	54.048.057.363	- 26.792.297.990	- 50%
7	Lợi nhuận kế toán trước thuế	49.357.816.427	69.220.161.665	- 19.862.345.238	- 29%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	38.887.259.910	54.486.058.557	- 15.598.798.647	- 29%

Tóm tắt BCTC hợp nhất 6 tháng 2025 đã được soát xét so với cùng kỳ năm 2024

STT	Diễn giải	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2025	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3=(1-2)	4=3/2
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	294.517.105.234	549.362.951.651	- 254.845.846.417	-46%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	3.710.210.390	5.180.705.735	- 1.470.495.345	-28%
3	Giá vốn hàng bán	178.728.719.243	388.103.946.706	- 209.375.227.463	-54%
4	Chi phí tài chính	14.058.451.619	12.513.849.660	1.544.601.959	12%
5	Chi phí bán hàng	13.098.693.592	15.267.587.801	- 2.168.894.209	-14%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	39.074.509.749	71.954.007.147	- 32.879.497.398	-46%
7	Lợi nhuận kế toán trước thuế	45.247.609.501	66.686.641.483	- 21.439.031.982	-32%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	33.690.906.617	50.940.752.209	- 17.249.845.592	-34%



Theo báo cáo riêng đã được soát xét, lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2025 giảm 29% so với cùng kỳ 2024.

Nguyên nhân chủ yếu sau:

Do tình hình khó khăn của thị trường bất động sản cả nước nói chung và tại địa phương nói riêng, dẫn đến 6 tháng đầu năm 2025, doanh thu 6 tháng đầu năm đã giảm 49% so với cùng kỳ năm 2024.

Tuy nhiên, Công ty đã chủ động thực hiện các giải pháp tối ưu chi phí giá vốn, quản lý tốt chi phí doanh nghiệp dẫn đến giá vốn giảm 56% và Chi phí quản lý doanh nghiệp cũng giảm 50% so với cùng kỳ năm 2024.

Lợi nhuận sau thuế của báo cáo riêng như trên đã làm ảnh hưởng đến lợi nhuận sau thuế của báo cáo hợp nhất đã được soát xét giảm 34% so với cùng kỳ 2024.

Công ty CP Tập đoàn CIC xin giải trình Ủy Ban chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán được biết.

Trân trọng.

Nội nhận :

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở GDCK-TP.HCM
- Lưu: Văn phòng, BTC

**CTY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIC
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Thị Như Phượng